

THÁNG 2
2021

VietinBank 

www.vietinbank.vn

BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

NỘI DUNG

ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

- 3 10 dấu ấn nổi bật trong hoạt động của VietinBank năm 2020
- 5 VietinBank nâng cao năng lực tài chính

SỰ KIỆN, HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC

- 7 VietinBank – MUFG Bank: cùng vượt qua thách thức

SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ

- 8 Trợ lý ảo Luna - “Đồng nghiệp” 4.0 của VietinBanker

CHƯƠNG TRÌNH, CHÍNH SÁCH LÃI SUẤT

- 9 Điểm tin về lãi suất huy động và lãi suất cho vay

CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

- 11 Triển vọng và dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2021
- 13 Diễn biến một số ngành kinh tế trọng điểm trong năm 2020

10 DẤU ẤN NỔI BẬT

TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA VIETINBANK NĂM 2020

- 1 Khẳng định và phát huy tốt vai trò là ngân hàng chủ lực, trụ cột của hệ thống kinh tế, tiên phong thực hiện các chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



Chủ tịch HĐQT VietinBank Lê Đức Thọ trao ủng hộ 10 tỷ đồng phòng, chống dịch COVID-19

- 2 Hoàn thành tốt Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch Kinh doanh Trung hạn giai đoạn 2018 - 2020.

- 3 Xây dựng Chiến lược phát triển VietinBank giai đoạn 2021 - 2030 và Tầm nhìn đến 2045, Kế hoạch Kinh doanh Trung hạn giai đoạn 2021 - 2023.
- 4 Đẩy mạnh chiến lược khách hàng là trung tâm, đẩy mạnh thay đổi phương thức cạnh tranh theo hướng chú trọng phát triển giải pháp ngân hàng, tài chính hiện đại, toàn diện, tổng thể cho khách hàng, cung ứng theo chuỗi liên kết.
- 5 Không ngừng nỗ lực để cải thiện nâng cao năng lực hướng tới các chuẩn mực và thông lệ tốt nhất trong quản trị ngân hàng, cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh gắn với nâng cao chất lượng tăng trưởng, quản trị rủi ro hiệu quả.
- 6 Tiếp tục tăng cường sự phối hợp xuyên suốt giữa mô hình tổ chức và công tác mạng lưới, bố trí nhân sự, tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo quyền lợi của người lao động; triển khai kịp thời các chính sách nhằm bảo vệ nguồn lực, đảm bảo hiệu quả hoạt động trong điều kiện COVID-19 nhiều biến động phức tạp.
- 7 Là ngân hàng tiên phong, tiêu biểu trong việc đầu tư, phát triển công nghệ ngân hàng hiện đại, đồng bộ, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động kinh doanh và quản trị.
- 8 Quản trị tài chính, phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính bài bản, hiệu quả, năng suất lao động được nâng cao.
- 9 Được các tổ chức uy tín vinh danh và trao tặng nhiều giải thưởng cao quý giúp nâng cao hình ảnh và thương hiệu của VietinBank trong nước và quốc tế.
- 10 Tiếp tục đóng góp tích cực và đi đầu trong công tác an sinh xã hội, thực thi hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước



VietinBank được vinh danh Thương hiệu Quốc gia lần thứ 6 liên tiếp

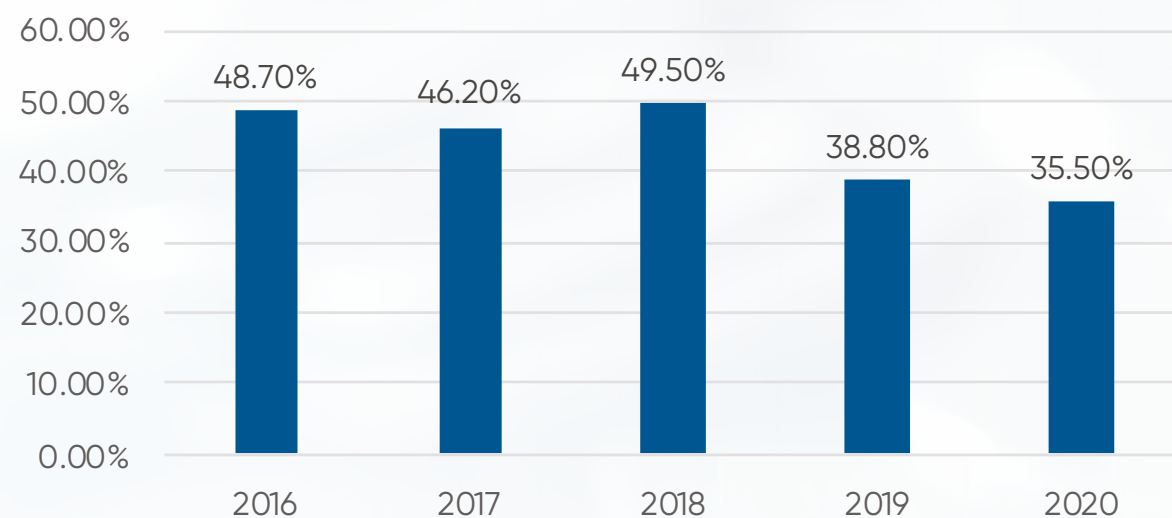
VIETINBANK NÂNG CAO NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

Hơn 2 năm qua kể từ khi thành lập Khối Tài chính, VietinBank đã triển khai nhiều giải pháp mới trong công tác quản trị tài chính, từ đó nâng cao hiệu quả kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn và năng lực tài chính của Ngân hàng.

Quản trị chi phí hiệu quả

Năm 2019 và 2020, tốc độ tăng trưởng thể hiện ở các chỉ số NIM (chênh lệch lãi suất (LS) đầu vào - đầu ra) và chỉ số NII (thu nhập lãi thuần) cao hơn hẳn tốc độ tăng trưởng quy mô. Theo đó, tỷ lệ thu ngoài lãi/tổng thu nhập tiếp tục tăng tốt. Chỉ số chi phí hoạt động/tổng thu nhập (CIR) giảm đáng kể. Đạt được kết quả trên là nhờ việc VietinBank đã chủ động xây dựng, giao và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh chặt chẽ. Bên cạnh đó, VietinBank cũng triển khai quyết liệt các giải pháp điều hành cân đối vốn theo kỳ hạn, điều hành LS, quản trị chi phí hiệu quả. Đặc biệt, VietinBank đã tích cực bám sát làm việc với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan để sửa đổi Nghị định 91 của Chính phủ, mở đường tăng vốn cho VietinBank. Đến nay, VietinBank đang tích cực làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xin phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ và sẽ triển khai thực hiện tăng vốn theo đúng nội dung phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Đây là điều kiện cơ bản về vốn để VietinBank thực hiện Kế hoạch Kinh doanh Trung hạn 2021 - 2023.

Tỷ lệ CIR giai đoạn 2016-2020



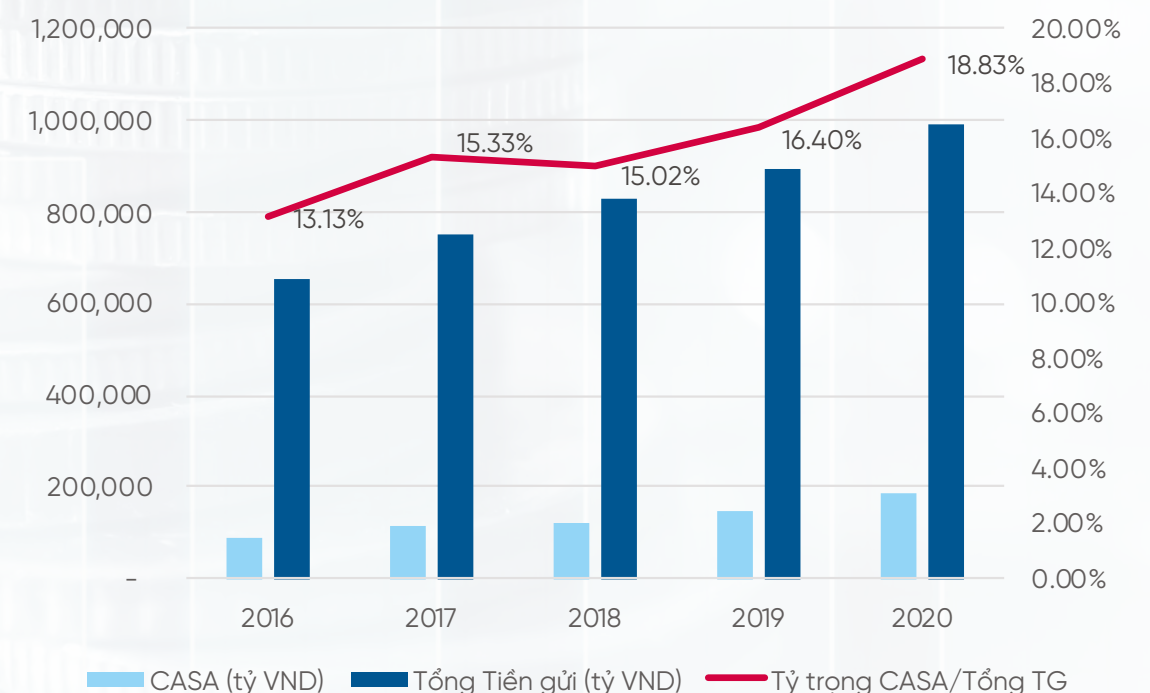
Linh hoạt điều hành lãi suất và quản lý cân đối vốn

Ngay từ đầu năm 2020, nhận diện sớm những biến động bất lợi từ môi trường kinh doanh, VietinBank xác định chiến lược trọng tâm là tiết giảm chi phí vốn đầu vào làm cơ sở hỗ trợ LS đối với khách hàng gặp khó khăn do dịch COVID-19, hạn mặn, thiên tai cũng như giảm LS cho vay, kích cầu theo định hướng của Chính phủ và NHNN. Các biện pháp kiểm soát chi phí vốn đã được triển khai quyết liệt thông qua chính sách điều hành LS linh hoạt, điều tiết giảm một bằng LS huy động trên thị trường 1, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nguồn để tiết giảm mạnh chi phí vốn. Nhờ đó, lợi nhuận kinh doanh và các chỉ số sinh lời ROA, ROE, tỷ trọng thu ngoài lãi trên tổng thu nhập hoạt động đều tăng trưởng tích cực so với năm 2019 và hoàn thành vượt kế hoạch năm 2020.

Thành công trong quản lý và khai thác dữ liệu

VietinBank đã xây dựng chiến lược dữ liệu hướng đến mục tiêu hỗ trợ chiến lược kinh doanh và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số định hướng dữ liệu. Từ đó, ứng dụng các kỹ thuật phân tích dữ liệu, tăng cường kết hợp học máy để trích rút nhiều kiến thức mới góp phần phát triển kinh doanh và quản trị rủi ro thông minh. Đây được xác định là định hướng phát triển đúng đắn của VietinBank trong công cuộc biến dữ liệu thành sức mạnh cạnh tranh của Ngân hàng trong thời đại Cách mạng 4.0 ■

Tăng trưởng CASA giai đoạn 2016-2020



VIETINBANK – MUFG BANK: CÙNG VƯỢT QUA THÁCH THỨC

Năm 2020 là năm nhiều khó khăn và thách thức đối với ngành ngân hàng (NH) nói chung và đối với liên minh chiến lược giữa VietinBank và MUFG Bank nói riêng. Cùng nỗ lực vượt qua những thử thách, hai NH hợp tác ngày càng chặt chẽ và hiệu quả, xứng đáng là điển hình cho mối quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng giữa Việt Nam – Nhật Bản.



Phiên họp lần thứ 15 của Ủy ban chỉ đạo hợp tác chiến lược VietinBank và MUFG Bank

8 năm hợp tác, VietinBank và MUFG Bank đã cùng nhau đạt được nhiều thành tựu quan trọng và vượt qua không ít khó khăn, thách thức. Một trong những thách thức lớn nhất mà hai NH đã và đang phải đối mặt đó là đại dịch COVID-19. Trước thách thức này, VietinBank và MUFG Bank đã nhanh chóng và linh hoạt thích ứng, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả; đồng thời sát cánh hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp (DN) và khách hàng (KH).

Trước khi có đại dịch, VietinBank và MUFG Bank đã phối hợp tổ chức 16 sự kiện kết nối kinh doanh toàn cầu

tại Nhật Bản, Việt Nam, Thái Lan và Philippines. Trong bối cảnh hạn chế tiếp xúc do dịch, VietinBank và MUFG Bank đã chủ động phối hợp cùng các NH đối tác chuyển đổi từ kết nối kinh doanh trực tiếp sang trực tuyến, kịp thời đáp ứng nhu cầu của KH.

Trong thời gian tới, các chuyên gia đưa ra 3 dự báo quan trọng: Làn sóng chuyển dịch các cơ sở sản xuất chuyển đến Việt Nam; sự gia tăng nhu cầu đầu tư mới vào các công ty Việt Nam từ phía công ty nước ngoài – trong đó chủ yếu là công ty Nhật Bản; doanh nghiệp bán lẻ và bất động sản mở rộng kinh doanh do nhu

cầu thị trường tiêu thụ ổn định của Việt Nam – quốc gia kiểm soát rất tốt tình hình dịch bệnh.

Để nắm bắt được những cơ hội kinh doanh, VietinBank và MUFG Bank đang phối hợp xây dựng các giải pháp tư vấn, tài chính phù hợp cho KH. Đặc biệt, tại Phiên họp Ủy ban Chỉ đạo Hợp tác chiến lược lần thứ 15 giữa VietinBank và MUFG Bank vừa qua, hai bên đã xác định cần có những chương trình hợp tác mới cho giai đoạn 2021 – 2023 với những mục tiêu lớn hơn, cách làm thông minh hơn để biến những khát vọng của hai NH thành hiện thực ■

TRỢ LÝ ẢO LUNA “ĐỒNG NGHIỆP” 4.0 CỦA VIETINBANKER

Trợ lý ảo LUNA là giải pháp công nghệ tương tác người – máy đầu tiên của Khối Vận hành – VietinBank, có khả năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên, tự động trao đổi trực tiếp với con người thông qua hội thoại bằng tin nhắn, âm thanh giọng nói. Khác với hình thức hỗ trợ người dùng truyền thống, trợ lý ảo LUNA mở ra một không gian tương tác mới, đa dạng hóa trải nghiệm, tiện ích, nâng cao chất lượng dịch vụ và hỗ trợ người dùng.



Giá trị cốt lõi mà LUNA mang lại là khả năng cung cấp kiến thức chính xác và đồng nhất, giảm thiểu rủi ro không đồng bộ trong cung cấp thông tin tri thức. Từ đó, LUNA giúp hình thành thói quen tự đào tạo, lan tỏa văn hóa chủ động khai thác, chia sẻ tri thức đồng thời tiết giảm chi phí đào tạo cho VietinBank.

Hơn thế, LUNA thể hiện sự vượt trội ở khả năng giao tiếp đa kênh, đa nền tảng và phản hồi tự động mọi lúc, mọi nơi, đảm bảo phục vụ liên tục 24/7/365 cho nhiều người dùng tại một thời điểm, qua đó giúp cắt giảm tối đa thời gian chờ đợi, tăng trải nghiệm hài lòng của khách hàng

và hỗ trợ giảm áp lực cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ công tác vận hành trong toàn hệ thống. Chỉ tính riêng trong năm 2020, LUNA đã xuất sắc hoàn thành sứ mệnh hỗ trợ gần 5.000 người dùng với khoảng 120.000 lượt tương tác.

Năm 2021, trợ lý ảo LUNA được định hướng bổ sung thêm các nghiệp vụ mới cho đối tượng nội bộ; đồng thời mở rộng hỗ trợ khách hàng của VietinBank. Trong tương lai, LUNA được kỳ vọng hỗ trợ trên các ứng dụng số của VietinBank công tác bán/bán chéo sản phẩm, dịch vụ, chăm sóc, giải đáp và hỗ trợ khách hàng thực hiện giao dịch ■

ĐIỂM TIN VỀ LÃI SUẤT HUY ĐỘNG VÀ LÃI SUẤT CHO VAY

Mặt bằng lãi suất huy động (LSHĐ) của các ngân hàng thương mại (NHTM)

Trong tháng 01/2021, các ngân hàng giữ mức LSHĐ đã được điều chỉnh từ cuối năm 2020 (LSHĐ KHCN cao nhất là 5.6%/năm).

Đối với khối NHTMCP ngoài quốc doanh, sau khi nhóm NHTM Nhà nước điều chỉnh giảm LSHĐ niêm yết, hàng loạt các NHTMCP cũng có động thái điều chỉnh giảm tương ứng. Tuy nhiên, mức độ phân hóa lãi suất trong nhóm các NHTMCP khá lớn.

Riêng kỳ hạn 6 tháng, để LSHĐ không chênh quá nhiều so với kỳ hạn 12 tháng thì khối NHTMCP áp dụng mức LSHĐ cho kỳ hạn này cao hơn 0,5-2,0%/năm so với các NHTM Nhà nước.

Tháng 02/2021, VietinBank dự kiến tiếp tục mức LSHĐ như hiện nay và xem xét điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết, đảm bảo phù hợp với mặt bằng LSHĐ trên thị trường và tình hình cân đối vốn của VietinBank.

Các chương trình tín dụng ưu đãi lãi suất cho vay (LSCV) của VietinBank

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP (KHDN)

Ngắn hạn

- Chương trình Đồng hành cùng KHDN: LSCV ưu đãi đối với VND từ 5,9%/năm; đối với USD từ 2,7%/năm (tùy theo khách hàng và thời hạn vay).
- Gói tín dụng thúc đẩy tăng trưởng dư nợ, hỗ trợ chi nhánh cạnh tranh trong Quý I/2021 quy mô 60.000 tỷ đồng và 600 triệu USD: LSCV ưu đãi từ 4,0%/năm với VND và từ 2,0%/năm với USD;
- Gói ưu đãi cho ngành Thương mại phân phối dành cho KHDN VVN quy mô 10.000 tỷ đồng với LSCV từ 4,0%/năm.

Chính sách hỗ trợ KHDN bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (hiệu lực đến 31/03/2021)

- Chính sách hỗ trợ về LSCV ngắn hạn và trung dài hạn
- Chính sách ưu đãi phí Thanh toán quốc tế & Tài trợ thương mại và phí dịch vụ VietinBank eFAST- gói tài chính.

Trung dài hạn

- Chương trình ưu đãi cho vay tái tài trợ dự án năng lượng tái tạo đã vận hành thương mại: LSCV trong năm đầu áp dụng theo chương trình ưu đãi của VietinBank đối với khách hàng đủ điều kiện tham gia, biên độ ưu đãi các năm sau từ 2,8%/năm.
- Chương trình ưu đãi trung dài hạn VND lãi suất cố định 2021 với LSCV ưu đãi từ 7.8%/năm.
- Chương trình ưu đãi trung dài hạn dành riêng cho KHDN VVN 2020 với mức LSCV từ 7,5%/năm;
- Gói ưu đãi dành cho KHDN VVN đầu tư nhà xưởng xây sẵn cho thuê trong khu công nghiệp quy mô 3.000 tỷ đồng: LSCV ưu đãi trong năm đầu từ 8,1%/năm và biên độ ưu đãi các năm sau từ 3,2%/năm;
- Gói ưu đãi dành cho KHDN đầu tư bất động sản khu công nghiệp quy mô 5.000 tỷ đồng: LSCV ưu đãi trong năm đầu từ 8.5%/năm, biên độ ưu đãi các năm sau từ 3,5%/năm.

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG BÁN LẺ

- Chương trình Vay ưu đãi - Lãi tri ân với LSCV chỉ từ 5,5%/năm với ngắn hạn và 7,0%/năm với trung dài hạn (tùy theo thời gian ưu đãi và thời hạn vay).

- Chính sách hỗ trợ giảm LSCV cho các đối tượng khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 (hiệu lực đến 31/03/2021):

Chính sách hỗ trợ về LSCV trung dài hạn.

Chính sách hỗ trợ số tiền thu hồi ưu đãi lãi suất và/hoặc phí trả nợ trước hạn trong trường hợp khách hàng nỗ lực thu xếp dòng tiền để trả nợ trước hạn cho VietinBank.

- Chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi mưa lũ miền Trung và Tây Nguyên năm 2020: hỗ trợ về lãi suất đối với khách hàng bị phát sinh nợ nhóm 2 do thiên tai làm ảnh hưởng tới khả năng thu xếp nguồn tiền trả nợ đúng hạn cho VietinBank. Việc áp dụng chính sách hỗ trợ này sẽ giúp khách hàng ổn định đời sống, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh ■

TRIỂN VỌNG VÀ DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2021

Kết thúc năm 2020 trong bối cảnh nhiều khó khăn, kinh tế Việt Nam đã có sự hồi phục nhanh chóng nhờ kiểm soát tốt tình hình dịch Covid-19 trong nước và thực thi các Hiệp định Thương mại chiến lược quan trọng. GDP cả năm 2020 đạt mức tăng trưởng dương 2,91%; thị trường chứng khoán trong những tháng cuối năm phục hồi đáng kể, cả về khối lượng và giá trị giao dịch; sản xuất công nghiệp tăng 3,36% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa liên tục đạt đỉnh, ước tính đạt 281,5 tỷ USD, tăng 6,5% so với 2019.

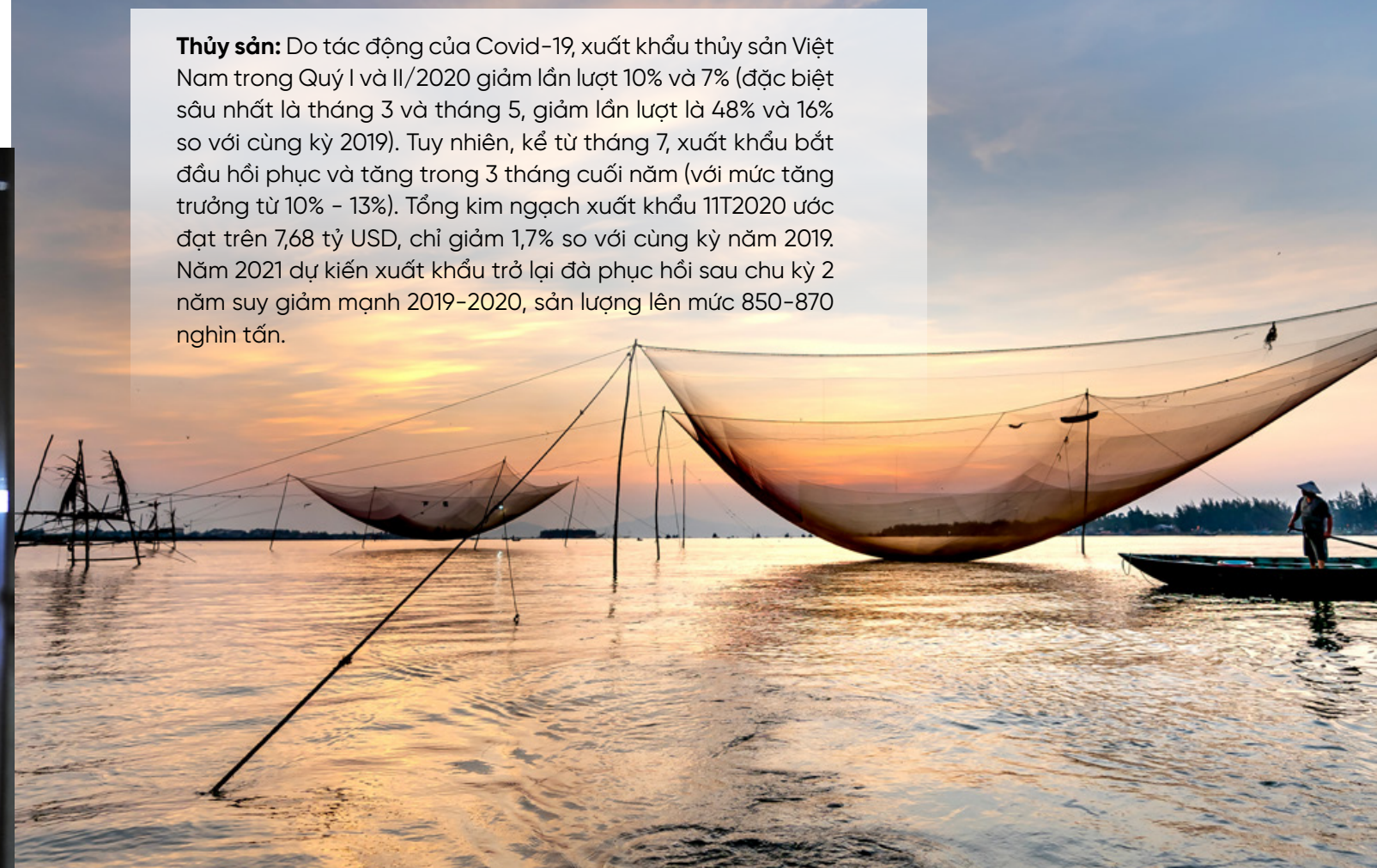
Triển vọng kinh tế của Việt Nam trong trung và dài hạn vẫn được dự báo tích cực, tuy nhiên, vẫn phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, cụ thể: Đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, kéo dài trên toàn cầu sẽ là nguy cơ lớn nhất; căng thẳng thương mại toàn cầu, dẫn tới gia tăng bảo hộ thương mại và các rủi ro tài chính có thể trầm trọng thêm bởi đại dịch kéo dài. Tiêu dùng nội địa tiếp tục ở mức thấp bởi thu nhập hộ gia đình và doanh nghiệp giảm, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng và thêm nhiều doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động. Triển vọng đầu tư không đồng đều, đầu tư tư nhân còn yếu và đầu tư nước ngoài liên quan đến thương mại tiếp tục giảm. Ngoài ra, việc phụ thuộc quá nhiều vào xuất nhập khẩu làm cho nền kinh tế trở nên nhạy cảm trước các cú sốc đến từ bên ngoài. Trước thực tế này đòi hỏi Việt Nam cần phải đa dạng hóa hơn nữa các đối tác thương mại, từ đó giảm thiểu những cú sốc đến từ một đối tác thương mại cụ thể.

Năm 2021 khởi đầu với một số tín hiệu tích cực trong triển vọng phục hồi kinh tế thế giới, như kế hoạch kích thích kinh tế mới tại Mỹ và chương trình vaccine COVID-19 được triển khai ở nhiều nước. Nhiều tổ chức quốc tế cho rằng Việt Nam là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới và sẽ phục hồi kinh tế nhanh hình chữ V, với mức từ hơn 6%-11,2% trong năm 2021. Sự ổn định và tăng trưởng kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2020 và năm 2021 sẽ tiếp tục tùy thuộc vào sự thành công trong thực tế kiểm soát sự lây lan của dịch Covid-19; đẩy mạnh đầu tư công và chi tiêu công; triển khai hiệu quả các biện pháp tài chính-tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp và người dân; hỗ trợ phục hồi tiêu dùng và gia tăng thương mại; tăng cường cải cách thể chế và cải thiện môi trường kinh doanh và tăng cường khai thác các cơ hội từ sự tham gia các hiệp định thương mại song phương và đa phương, cũng như từ sự dịch chuyển và tái định vị các chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế sang những quốc gia có chi phí thấp và an toàn hơn ■

DIỄN BIẾN MỘT SỐ NGÀNH KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM TRONG NĂM 2020:



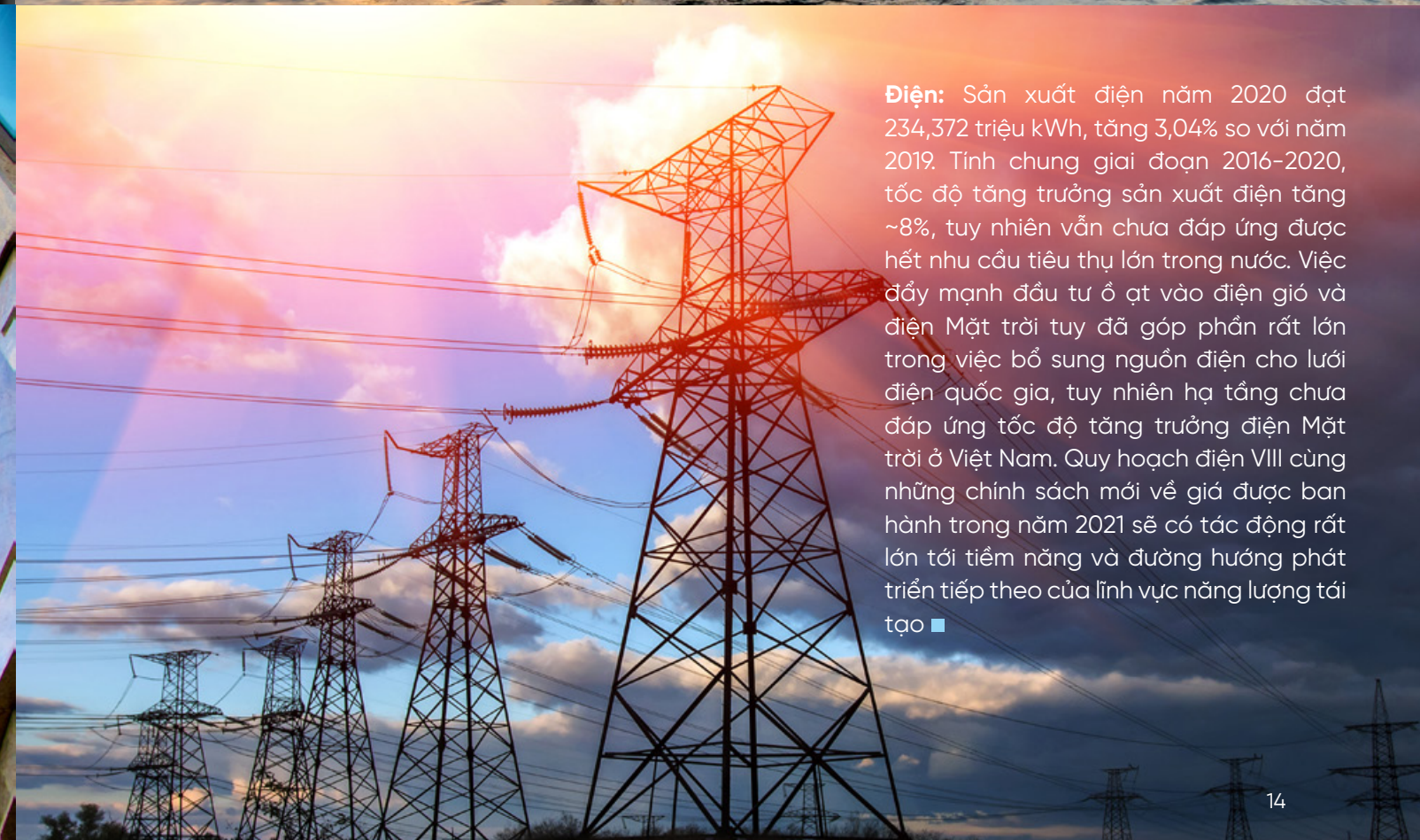
Sắt thép: Trong các tháng đầu năm 2020, ngành thép gặp nhiều khó khăn khi dịch Covid-19 diễn ra, tuy nhiên, kể từ tháng 8/2020 ngành thép đã có sự phục hồi chủ yếu do Việt Nam kiểm soát tốt dịch Covid-19 và nhà nước thúc đẩy đầu tư công. Trong năm 2021, cầu thép dự báo tiếp tục có sự cải thiện, chủ yếu đến từ đầu tư công, sự ấm lên của bất động sản và nền kinh tế thế giới, tuy nhiên tình trạng dư cung của thép dài cùng lượng hàng tồn kho lớn cuối năm 2020 tiềm ẩn nhiều rủi ro trong trường hợp cầu giảm hoặc giá bán giảm.



Thủy sản: Do tác động của Covid-19, xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong Quý I và II/2020 giảm lần lượt 10% và 7% (đặc biệt sâu nhất là tháng 3 và tháng 5, giảm lần lượt là 48% và 16% so với cùng kỳ 2019). Tuy nhiên, kể từ tháng 7, xuất khẩu bắt đầu hồi phục và tăng trong 3 tháng cuối năm (với mức tăng trưởng từ 10% - 13%). Tổng kim ngạch xuất khẩu 11T2020 ước đạt trên 7,68 tỷ USD, chỉ giảm 1,7% so với cùng kỳ năm 2019. Năm 2021 dự kiến xuất khẩu trở lại đà phục hồi sau chu kỳ 2 năm suy giảm mạnh 2019-2020, sản lượng lên mức 850-870 nghìn tấn.



Bất động sản: Năm 2020, thị trường bất động sản (BDS) tuy có những diễn biến khó lường do tác động chung của dịch bệnh nhưng được đánh giá chưa phải là năm khủng hoảng của thị trường BDS. Thị trường vẫn ghi nhận những điểm sáng chuyển biến tích cực trong các quý cuối năm. BDS du lịch nghỉ dưỡng là lĩnh vực suy giảm, chịu ảnh hưởng lớn nhất từ dịch bệnh do khủng hoảng ngành du lịch VN trước diễn biến dịch bệnh toàn cầu. Chính phủ đã phê duyệt các chính sách mới có hiệu lực kể từ 01/01/2021 được kỳ vọng sẽ góp phần tháo gỡ khó khăn cho thị trường và hỗ trợ cho các doanh nghiệp



Điện: Sản xuất điện năm 2020 đạt 234,372 triệu kWh, tăng 3,04% so với năm 2019. Tính chung giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng sản xuất điện tăng ~8%, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được hết nhu cầu tiêu thụ lớn trong nước. Việc đẩy mạnh đầu tư ồ ạt vào điện gió và điện Mặt trời tuy đã góp phần rất lớn trong việc bổ sung nguồn điện cho lưới điện quốc gia, tuy nhiên hạ tầng chưa đáp ứng tốc độ tăng trưởng điện Mặt trời ở Việt Nam. Quy hoạch điện VIII cùng những chính sách mới về giá được ban hành trong năm 2021 sẽ có tác động rất lớn tới tiềm năng và đường hướng phát triển tiếp theo của lĩnh vực năng lượng tái tạo ■



BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Tuyên bố trách nhiệm:

Việc cung cấp các thông tin này chỉ phục vụ mục đích tham khảo.

VietinBank không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào
do việc sử dụng thông tin trên đây vào hoạt động kinh doanh.

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư - Ban Thư ký HĐQT & QHCD
Văn phòng Hội đồng Quản trị
Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam

108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

E investor@vietinbank.vn | **T** 024 3941 3622 | **W** www.investor.vietinbank.vn